TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 6 - 2021
V/v tranh chấp "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Trường Thọ

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Hải

2/ Bà Nguyễn Thị Xuân Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà N T T T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp 1, xã Hướng Thọ Phú, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông T M T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

(Bà Trang có mặt; ông Thông vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà N T T T trình bày yêu cầu khởi kiện:* Bà Trang và ông Thông sống chung vào năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An vào năm 2019. Sau khi kết hôn, bà Trang và ông Thông thời gian đầu sống chung hạnh phúc nhưng từ năm 2020 phát sinh mâu thuẫn do ông Thông không những không lo làm ăn, bỏ bê vợ con mà còn nhiều lần đánh bà Trang. Bà Trang và ông Thông không sống chung từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Trong quá trình sống chung, bà Trang và ông Thông có 01 con chung tên Trần Nguyễn Bảo Châu, sinh ngày

05/4/2019, con chung hiện đang sống chung với bà Trang. Nay bà Trang nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Trang yêu cầu ly hôn với ông Thông; về con chung, bà Trang yêu cầu nuôi con không yêu cầu ông Thông cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung, bà Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai ngày 19/3/2021 và biên bản hòa giải ngày 01/4/2021, bị đơn ông T M T trình bày yêu cầu: Về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn và con chung đúng như bà Trang trình bày. Nay bà Trang yêu cầu ly hôn thì ông Thông không đồng ý vì ông Thông còn thương bà Trang và muốn vợ chồng hàn gắn nhưng nếu Tòa án cho ly hôn thì ông Thông yêu cầu nuôi dưỡng con không yêu cầu bà Trang cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung ông Thông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà N T T T và ông T M T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông Thông cư trú trên địa phận huyện Thạnh Hóa, bà Trang khởi kiện yêu cầu ly hôn, đây là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt bị đơn ông T M T: Ông Thông vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Thông.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà N T T T yêu cầu ly hôn với ông T M T, ông Thông không đồng ý ly hôn với bà Trang do ông Thông còn thương bà Trang và muốn hàn gắn với bà Trang. Bà Trang trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do ông Thông không lo làm ăn, bỏ bê vợ con mà còn nhiều lần đánh bà Trang dù đã được bà Trang khuyên ngăn nhiều lần nhưng ông Thông không khắc phục, mà điển hình là bà Trang đã nộp đơn ly hôn nhưng vì cho ông Thông cơ hội hàn gắn vợ chồng nên đã rút đơn khởi kiện và đã được Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngày 24/11/2020. Tại bản tự khai ngày 19/3/2021, ông Thông không đưa ra được biện pháp hàn gắn vợ chồng và tại phiên tòa bà Trang kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông Thông. Bên cạnh đó, tại phiên tòa ông Thông vắng mặt nên lời trình bày của bà Trang về tình trạng mâu thuẫn giữa bà Trang và ông Thông là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Qua lời trình bày của các đương sự thể hiện tình trạng mâu thuẫn là trầm trọng, hai bên không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân chỉ đạt được khi trong cuộc sống chung cả hai cùng quan tâm đến nhau và cả hai đương sự phải còn tình cảm với nhau nhưng bà Trang đã hết tình cảm với ông Thông. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Trang và ông Thông không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên

căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trang đối với ông Thông.

[4] Về con chung: Bà Trang và ông Thông cùng yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, Trần Nguyễn Bảo Châu hiện đang sống chung với bà Trang do bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay cháu Châu dưới 3 tuổi. Trong khi đó, ông Thông không nêu được căn cứ để đảm bảo yêu cầu nuôi con nên cần giao con cho bà Trang tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà N T T T và ông T M T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bà N T T T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N T T T đối với ông T M T.

Về hôn nhân: Cho bà N T T T ly hôn với ông T M T.

Về con chung: Bà N T T T được quyền nuôi con tên Trần Nguyễn Bảo Châu, sinh ngày 05/4/2019, cháu Châu hiện đang sống chung với bà Trang, ông Thông không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Bà N T T T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước, chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà Trang đã nộp theo biên lai số 0003732 ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa sang thi hành án phí, bà Trang đã nộp xong án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- THADS huyện Thạnh Hóa;
- UBND thị trấn Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Trường Thọ